TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH BẮC GIANG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2020/QĐST - HNGĐ	*Y, ngày 18 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2020/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hải Y, sinh năm 1998.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 1, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn T, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Hải L, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hải Y và anh Nguyễn Hải L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Vũ Thị Hải Y và anh Nguyễn Hải L thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Hải L nuôi con chung là cháu Nguyễn Vũ Việt A, sinh ngày 30/01/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Y và anh L tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con. Không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị Hải Y chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0004310 ngày 03/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y; hoàn trả chị Vũ Thị Hải Y 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND thị trấn N; huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngọ Thị Thanh Hảo